

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: **06/2018/QĐST- DS.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 08 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH một thành viên H.

Địa chỉ: Đường Đ, Phường B, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng H, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thùy T - Giám đốc quản lý danh mục tín dụng tiêu dùng.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trọng C - Chức vụ; Cán bộ quản lý danh mục tín dụng tiêu dùng.

Địa chỉ: số đường L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (*Giấy ủy quyền ngày 11/7/2017*).

2. Bị đơn: - Anh Nguyễn Việt A- sinh năm: 1978.

- Chị Ngô Đình Minh N- sinh năm: 1983.

Cùng trú tại địa chỉ: Phòng a, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:.

- Bà Nguyễn Thị Kim L - sinh năm: 1953.

- Chị Nguyễn Thu T- sinh năm 1981.

Cùng trú tại địa chỉ: Phòng a, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 05/02/2018 anh Nguyễn Việt A và chị Ngô Đình Minh N còn nợ Ngân hàng TNHH một thành viên H hai khoản nợ gồm: Hợp đồng tín dụng số VHNMOR130302 ngày 23/8/2013 nợ gốc là: 197.445.359 đồng; nợ lãi là: 378.662 đồng, tổng của khoản vay này là: 197.824.021 đồng. Hợp đồng tín dụng số VHNMOR130348 ngày 24/9/2013, nợ gốc là: 68.796.604 đồng; Nợ lãi là: 131.958 đồng, tổng của khoản vay này là: 68.928.542 đồng. Tổng cộng hai khoản vay của anh Việt A và chị N là: 266.752.563 đồng (*Hai trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm năm mươi hai nghìn, năm trăm sáu mươi ba đồng*).

Hai bên thống nhất về phương án trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 22/5/2018, anh Nguyễn Việt A và chị Ngô Đình Minh N phải thanh toán toàn bộ số tiền dư nợ theo hai Hợp đồng tín dụng VHNMOR130302 ngày 23/8/2013 và Hợp đồng tín dụng số VHNMOR130348 ngày 24/9/2013 tạm tính đến ngày 05/02/2018 là: 266.752.563 đồng (*Hai trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm năm mươi hai nghìn, năm trăm sáu mươi ba đồng*).

Kể từ ngày 06/02/2018, anh Nguyễn Việt A và chị Ngô Đình Minh N tiếp tục phải trả số tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo quy định tại Hợp đồng tín dụng VHNMOR130302 ngày 23/8/2013 và Hợp đồng tín dụng số VHNMOR130348 ngày 24/9/2013 cho đến khi trả hết các khoản nợ gốc.

Sau khi anh Việt A và chị N nộp đủ số tiền nêu trên vào đúng thời hạn cam kết thì Ngân hàng giải chấp tài sản bảo đảm là Căn hộ a nhà C, tập thể T, Phường T, Quận T, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, MS: 10111176173, có hồ sơ gốc số 16653.2004/6630.2004.QĐUB do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 11/10/2004 đã được chuyển nhượng theo Hợp đồng số 7940.2009 tại Phòng công chứng số 1 thành phố Hà Nội ngày 12/6/2009 cho bà Nguyễn Thị Kim L.

Nếu anh Nguyễn Việt A và chị Ngô Đình Minh N vi phạm thời gian trả nợ nêu trên (trả không đủ số tiền cam kết hoặc trả không đúng thời gian cam kết) thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm là: Căn hộ a nhà C, tập thể T, Phường T, Quận T, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, MS: 10111176173, có hồ sơ gốc số 16653.2004/6630.2004.QĐUB do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 11/10/2004 đã được chuyển nhượng theo Hợp đồng số 7940.2009 tại Phòng công chứng số I thành phố Hà Nội ngày 12/6/2009 cho bà Nguyễn Thị Kim L để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Án phí của vụ án là **6.668.800VNĐ** (*Sáu triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn, tám trăm đồng*), anh Nguyễn Việt A và chị Ngô Đình Minh N thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TNHH một thành viên H được hoàn trả lại số tiền **8.052.000đ** (*Tám triệu, không trăm năm mươi hai nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 08078 ngày 08/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. Thanh Xuân;
- Tòa án ND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc

